

PHÒNG BCL&TT

**TH NG KÊ K T QU L Y Ý K I N SINH VIÊN
HK1 NH 2012 - 2013**

S l t GV	X p lo i Gi i	X p lo i Khá	X p lo i t yêu c u	X p lo i Y u
112	45	63	4	0

B ng 1: T ng h p k t qu toàn tr ng

KHOA	S GV C KS	TB	GI I	%	KHÁ	%	YC	%	Y U	%
C KHÍ	9	57.68	3	33.3	6	66.7	0	0	0	0
CNTT	6	55.29	0	0	5	83.3	1	16.7	0	0
CNTP	9	60.45	6	66.7	3	33.3	0	0	0	0
I N- I N T	6	60.21	4	66.7	2	33.3	0	0	0	0
KT-TC	22	58.11	6	27.3	15	68.2	1	4.5	0	0
KH-CT	6	59.68	3	50.0	3	50.0	0	0	0	0
KINH T	21	57.94	6	28.6	15	71.4	0	0	0	0
KTGT	6	57.06	3	50.0	1	16.7	2	30.3	0	0
NGO ING	5	59.53	3	60.0	2	40.0	0	0	0	0
XÂY D NG	3	61.34	2	66.7	1	33.3	0	0	0	0
VI N CNSHMT	10	57.63	2	20.0	8	80.0	0	0	0	0
VI N NTTS	6	62.50	5	83.3	1	16.7	0	0	0	0
KIÊN GIANG	3	60.43	2	66.7	1	33.3	0	0	0	0
	112	TỔNG	45	40.2	63	56.3	4	3.5	0	0

B ng 2: T ng h p k t qu theo khoa

TR NG PHÒNG

LÊ VĂN HỒ